

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 31

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chí.

Pháp hội 11: XUẤT HIỆN QUANG MINH (Phần 2)

Ta xưa vì kinh này
Hộ trì giới thanh tịnh
Thường tu tập định tuệ
Và thí các chúng sinh.
Ta xưa vì kinh này
Người ác đến hủy mạng
Ta thường thương xót họ
Với họ chẳng gia hại.
Ta xưa vì kinh này
Ai xin đều bố thí
Đều tùy họ ưa thích
Đều làm cho hoan hỷ.
Ta xưa vì kinh này
Dâng cho các cung điện
Trang nghiêm những lưới báu
Cúng dường lên chư Phật.
Ta xưa vì kinh này
Xả các thứ trân ngọc
Và đem châu ma-ni
Cúng dường lên chư Phật.
Ta xưa vì kinh này
Thường ghi nhớ ân người
Cho đến nghe một kệ
Luôn tôn trọng người ấy.
Ta xưa vì kinh này
Tôn trọng người trì giới
Cho đến chỗ kinh hành
Thường cung kính nơi ấy.
Ta xưa vì kinh này
Hoặc ở trong sinh tử
Cho đến có chút ân
Thường mong báo đáp họ.
Ta xưa vì kinh này
Chẳng bán pháp cầu lợi
Thương mến hàng thân hữu
Và tất cả chúng sinh.
Ta xưa vì kinh này

Nghe nhiều, giỏi giảng thuyết
Không chấp trước các pháp
Chẳng lẫn tiếc với người.
Ta xưa vì kinh này
Nếu có tâm niệm xấu
Liên sám hối tội tiêu
Chẳng để nó tăng trưởng.
Ta xưa vì kinh này
Thân làm vương, thái tử
Được bao nhiêu trân bảo
Hương hoa và hương bột
Ta liền phát tịnh tâm
Dâng cúng lên chư Phật.
Ta xưa vì kinh này
Thương những kẻ lao tù
Bị các thứ khổ sở
Đem thân mình thay họ.
Ta xưa vì kinh này
Bỏ những vui năm dục
Thường mỗi tháng lục trai
Thọ trì các cấm giới.
Ta xưa vì kinh này
Thường tu hành nhẫn nhục
Cho đến với vợ con
Cũng chẳng sinh tham lẫn.
Ta xưa vì kinh này
Khiến những người nghèo đói
Thấy đều được an vui
Đầy đủ những của báu.
Ta xưa vì kinh này
Mà nhiếp thọ tất cả
Sa-môn, Bà-la-môn
Và các loài chúng sinh.
Ta xưa vì kinh này
Làm lợi cho tất cả
Thường làm đại thí chủ
Chẳng tiếc với người xin,
Hoặc nơi cây hoa quả
Chẳng cho người đốn chặt
Thí khắp các chúng sinh
Tùy ý đều đầy đủ.
Thuở xưa ta bố thí
Lòng ta thường bình đẳng
Trì giới đủ công đức
Phá giới không tầm quý

Người chứng đại thần thông
Dưới đến loài phàm ngu
Ta đều tôn trọng họ
Cung kính chu cấp cả.
Thuở xưa ta bố thí
Lòng ta không cao hạ
Chẳng cầu sinh cõi lành
Chỉ ưa thích kinh này,
Hoặc làm cho trong nước
Đều không có oán địch
Điều phục các loài rồng
Đúng thời mưa nhuần mát.
Nguyệt Quang ông phải biết
Trải qua vô lượng kiếp
Ta vì câu kinh này
Tu tập các khổ hạnh
Dù trong trăm ngàn kiếp
Tuyên nói chẳng hết được.
Ông đã có tịnh tín
Thuở mạng thế tương lai
Phải sinh tâm chánh niệm
Diễn nói kinh điển này.
Ta dùng mắt Phật xem
Thấy rõ đời vị lai
Có bao nhiêu công hạnh
Đều biết rõ tất cả.
Nếu có các Tỳ-kheo
Vì câu trí vô thượng
Hay dùng tâm tịnh tín
Diễn nói kinh điển này
Người ấy và chỗ ở
Ta biết rõ tất cả.
Nếu thuở vị lai sau
Nghe kinh này mà thích
Chí nguyện và phương tiện
Ta biết rõ tất cả.
Nếu những người hạ liệt
Chẳng nghe kinh điển này
Chê bai người tuyên thuyết
Ta biết rõ tất cả.
Nếu có các Tỳ-kheo
Và các Tỳ-kheo-ni
Được nghe kinh điển này
Cảm thương mà khóc lóc
Ta đều thọ ký họ

Được thấy Đấng Tối Thắng.
Nguyệt Quang ông phải biết
Thần thông lực của Phật
Hoặc người tâm thanh tịnh
Hoặc người chẳng thanh tịnh
Hoặc người có tín giải
Ta đều biết rõ cả.
Nếu có các chúng sinh
Chí nguyện thường tịch tĩnh
An trụ các thiên định
Chẳng dính mắc sinh tử
Cho đến những tập khí
Đều vĩnh viễn dứt hẳn
Các công đức như vậy
Ta đều biết rõ cả.
Hoặc có các chúng sinh
Mê chấp pháp hư vọng
Hoặc có các chúng sinh
Vội Phật lòng mến thích
Những việc đời vị lai
Ta đều biết rõ cả.
Nếu có các chúng sinh
Nhiễm trước vui thế gian
Vội Phật chúng Bồ-đề
Chẳng khéo khai phát được
Do vì nhân duyên ấy
Lui mất các phương tiện.
Nếu có người biết được
Chư Phật Bồ-đề chúng
Người ấy tất sẽ được
Vô biên quang thanh tịnh.
Nguyệt Quang ông phải xem
Những quang minh như vậy
Mỗi mỗi sự nhân duyên
Thấy đều có sai khác.
Ông dùng sức trí tuệ
Phải biết rõ tất cả
Nếu bỏ ác tri thức
Mà gần gũi bạn lành
Hộ trì giới thanh tịnh
Thành tựu Phật quang minh.
Ông phải hộ các căn
Rời bỏ không tà quý
Tu hành các pháp lành
Hộ trì các chúng sinh.

Ông phải bỏ tranh cãi
Thấu tỏ nơi tánh không
Chẳng tham cầu lợi dưỡng
Nghe nhiều, giỏi giảng thuyết.
Ông phải xem lợi dưỡng
Dưỡng như là phần nợ
Chớ vì phần lợi dưỡng
Ô nhiễm tâm thanh tịnh
Thường cầu tìm trí tuệ
Sẽ được lợi vô thượng.
Ông phải tu Phật đạo
Quán Phật đồng pháp tánh
Thường thấp đước đại pháp
Soi khắp trong thế gian.
Ông phải như núi to
Tâm an trụ bất động
Bị chửi hoặc bị đánh
Đều nhẫn được tất cả.
Ông phải vì chúng sinh
Làm bạn lành chân thật
Phải bỏ tâm hạ liệt
Thường tu hạnh thanh tịnh.
Ông dùng tâm kiên cố
Diễn nói pháp vô thượng
Kinh vi diệu như đây
Nên trao người Từ tâm.
Muốn cầu trí vô thượng
Chớ sợ hãi sinh tử
Do đây bỏ được ác
Sẽ được lợi thù thắng.
Ví như người trí sáng
Khéo hay dùng đước lửa
Hoặc nấu chín thức ăn
Chẳng bị lửa cháy phỏng.
Nếu là kẻ ngu si
Không có phương tiện khéo
Để lửa chạm vào tay
Liền bị lửa cháy phỏng.
Cũng như người trúng độc
Mê muội tâm cuồng loạn
Dùng lửa để cứu trị
Do đó mà được lành.
Nguyệt Quang ông phải biết
Người trí cũng như vậy
Nương ý biết ý không

Nên ở trong sinh tử,
Nương nhãn biết nhãn không
Không chấp trước nơi nhãn
Nếu biết được như vậy
Ở nhãn cũng vô hại.
Nếu biết nhãn tánh không
Thành tựu trí chân thật
Vì do trí chân thật
Sẽ phát được ánh sáng.
Nếu biết nhãn tánh không
Đứt hẳn lòng tham dục
Vì không có tham dục
Sẽ phát được ánh sáng.
Tất cả những phiền não
Sân, si và ngã chấp
Phú, não cùng xan, tật
Vô tâm và vô quý
Phẫn, hận cùng cống cao
Kiêu mạn và thương mạn
Siểm, cuồng cùng phóng dật
Mỗi món nói như tham,
Nếu được trí chân thật
Biết rõ nhãn tịch diệt
Do vì biết tịch diệt
Sẽ phát được ánh sáng.
Nếu được trí chân thật
Trụ trong Phật lý thú
Vì ở trong lý thú
Sẽ phát được ánh sáng.
Nếu được trí chân thật
Trụ trong Phật phương tiện
Vì ở trong phương tiện
Sẽ phát được ánh sáng.
Nếu chẳng tu thật trí
Mà rời được chướng não
Và thành ra ánh sáng
Ta chưa từng nghe thấy.
Nếu siêng tu thật trí
Rời hẳn những chướng não
Thuận theo công hạnh ấy
Sẽ phát ra ánh sáng.
Nếu cầu hạnh tối thắng
Phải học tập kinh này
Cúng dường chư Như Lai
Được thật trí phương tiện.

Nếu tu trí chân thật
Phải cúng dường như Phật
Thành phát ra ánh sáng
Như trái nằm trong tay.
Nếu mê nhãn vô ngã
Thì mất pháp Sa-môn
Người ấy chẳng nên được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu biết nhãn vô ngã
Thì nên pháp Sa-môn
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu biết nhãn tận tế
Thì biết nhĩ sinh tế
Do biết nhĩ sinh tế
Nên thành pháp Sa-môn.
Nếu chẳng biết khắp được
Biên tế của nhãn tánh
Thì cũng chẳng biết khắp
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy chẳng được thành
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu có thể biết khắp
Biên tế của nhãn tánh
Thì cũng biết khắp được
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu chẳng khéo biết rõ
Biên tế của nhãn tánh
Thì chẳng khéo biết rõ
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy chẳng được thành
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu khéo biết rõ được
Biên tế của nhãn tánh
Thì khéo biết rõ được
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu chẳng hiện biết rõ
Biên tế của nhãn tánh
Thì chẳng hiện biết rõ
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy chẳng được thành

*Phát ánh sáng như vậy.
Nếu được hiện biết rõ
Biên tế của nhãn tánh
Thì cũng hiện biết rõ
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu chẳng khéo biết rõ
Biên tế của nhãn tánh
Thì chẳng khắp biết rõ
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy chẳng được thành
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu khéo biết rõ được
Biên tế của nhãn tánh
Thì cũng khéo biết rõ
Biên tế của nhãn sinh
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu chẳng khéo biết rõ
Thanh tịnh của nhãn tánh
Thì cũng chẳng khéo biết
Thanh tịnh của nhĩ tánh
Người ấy chẳng được thành
Phát ánh sáng như vậy.
Nếu khéo biết rõ được
Thanh tịnh của nhãn tánh
Thì cũng khéo biết rõ
Thanh tịnh của nhĩ tánh
Người ấy sẽ chứng được
Phát ánh sáng như vậy.
Tất cả nhĩ, tỷ, thiệt
Thân, ý cùng sắc, thanh
Hương, vị, xúc và pháp
Địa, thủy, hỏa, phong đại
Tánh sự thể gian khổ
Uẩn, giới thể sắp sinh
Cùng với thanh, hương thảy
Tất cả đều như thế.*

Đức Thế Tôn bảo Đồng tử Nguyệt Quang:

–Này thiện nam! Nếu có chúng sinh nào phát tâm hướng đến Đại thừa vì họ muốn được thành tựu viên mãn xuất hiện quang minh như vậy, thì có tám mươi căn lành làm tư lương.

Những gì là tám mươi? Đó là hộ niệm chúng sinh. Không có lòng làm tổn hại. Với giới cấm thanh tịnh thì phụng trì không kém khuyết. Tâm thường bình đẳng. Không có đua vạy, cũng không có tâm xan, tật, tham, cuồng. Sáu tin kinh điển vi diệu Đại thừa. Cũng

chẳng mền luyện giàu sang, kiêu căng, phóng dật. Đầy đủ sức nhẫn nại. Chí nguyện không thoái thất. Ý thích thanh tịnh. Ở a-lan-nhã. Chẳng nương ở quyền thuộc, lợi dưỡng, danh vọng. An trụ các thiền định xuất hiện quang Tam-muội. Với người có giới hạnh chẳng siểm khúc mà phụng thờ. Với người đồng phạm hạnh thì phát khởi ý thích thù thắng. Vì kính mền pháp nên rất tôn trọng các Hòa thượng và A-xà-lê. Thấu rõ Khế kinh. Tuyên thuyết khéo giỏi. Lời nói thành thật. An trụ chánh tư duy. Siêng trông căn lành. Thường làm việc bố thí. Biết rõ nghiệp ma. Giữ kín các căn. Lời nói an tường rõ ràng. Biết rành chân đế. Cũng hay biết rõ tự tướng của các địa vị. Cầu vô tận sắc. Chẳng tiếc thân mạng. Dạy dỗ bốn chúng tuyệt suy tưởng thế gian. Rời các tà kiến cho rằng không có đời sau. Chẳng hiện tướng lạ phỉnh kẻ chưa học. Thường tự hết sức đem pháp mà mình đã học ra khai thị cho người. Chẳng bao giờ khen ngợi âm thanh ca vịnh. Cũng chẳng khen ngợi đồ trang sức. Chứng nhập các đế lý. Đầy đủ đa văn. Rời bỏ ngủ nghỉ. Siêng cầu chánh pháp. Tôn trọng Đức Phật. Phát tâm Bồ-đề. Bỏ sự nghiệp thế gian. Tu tập các học xứ. Vì mền pháp nên nương tựa các bạn hay giỏi. Cầu tìm các căn lành không có lòng chán đủ. Mền thích xuất gia. Hộ trì Phật pháp. Chẳng khởi ác nghiệp. Với giáo pháp không nghi ngờ. Khéo nói ví dụ. Khai thị bí mật. Với đại Bồ-đề chí cầu không mỏi. Chưa hề quên mất kinh điển đã được học. Chẳng bỏ tự học. Điều phục dị luận. Cầu đạo giải thoát xuất ly. Tu vô lượng công hạnh. Tâm mình quyết định nơi pháp trí kia. Thấy rõ nhân quả luân hồi nói nhau. Chẳng luyện trước ba cõi. Rời lìa tăng thượng mạn. Với kẻ bất tín thì xây dựng đối trị. Rõ thấy quả báo sai biệt ở đời vị lai. Khéo biết tiền tế chẳng nhờ mượn duyên người khác. Nơi hạnh viễn ly thì siêng năng tu tập. Nơi tướng tốt của Phật thì trang nghiêm toàn vẹn. Đó là tám mươi tướng.

Lại nữa, này Nguyệt Quang! Tám mươi pháp ấy vào trong năm pháp.

Những gì là năm pháp? Đó là biết sinh tử, biết Niết-bàn, biết phiền não hết sạch, biết tăng thượng, biết phước quả.

Lại nữa, này Nguyệt Quang! Năm pháp ấy vào trong hai pháp. Đó là tâm thanh tịnh trang nghiêm và sắc thanh tịnh trang nghiêm.

Lại nữa, này Nguyệt Quang! Hai pháp ấy vào trong một pháp. Đó là có thể thành tựu vô ngại giải thoát của chư Phật Như Lai.

Lại nữa, này Nguyệt Quang! Lại có tám mươi pháp khéo có thể thành tựu vô ngại giải thoát của chư Phật Như Lai.

Những gì là tám mươi pháp? Đó là bố thí tư lương. Trí tuệ rộng lớn. Tu giới thanh tịnh. Rời phiền não nóng bức. Xô dẹp kiêu mạn. Lời nói dịu dàng. Với các sự việc không việc gì chẳng biết, phải thời đúng lúc. Cũng biết bạn lành. Hướng đến Đại thừa. Mặc giáp tinh tấn. Oai nghi lợi ích cho người. Với kẻ sa vào phiền não thì làm cho họ dứt nghi lầm. Phá trừ pháp ác. Tu hành pháp lành. Chẳng làm bạn với người ác. Gieo trồng căn lành không chán đủ. Phát tâm Bồ-đề dũng mãnh tinh tấn. Hay biết ma sự. Chứng các đế lý. Chân thật cứng dường. Quyết rõ không nghi. Lòng nhớ đến chúng sinh, thường ôm lòng tế độ. Chẳng chấp trước ba cõi. Phát khởi tâm rộng lớn. Với chúng sinh bất thiện thì chỉ cho họ thấy lỗi ác. Bỏ tham, sân, si. Chẳng mong cầu lợi năm dục. Thành thực chúng sinh. Sửa sang tháp của Phật. Tôn trọng cung kính các bậc Thánh. Thân cận phụng thờ người an trụ Đại thừa. Không bao giờ khen ngợi người ở thừa hạ liệt. Rời xa hàng Thanh văn. Xô dẹp oán địch. Với Phật Thế Tôn thì cúng dường rộng lớn. Phụng thờ cúng dường với tâm thù thắng. Được trí vô ngại. Đầy đủ biện tài. Dùng các thí dụ để khai thị chánh pháp. Chẳng bao giờ sai trái với tánh không. Cầu pháp không biếng trễ. Phát bày nghĩa sâu xa. Đủ đại Tổng trì. Thuyết

pháp không nhiễm trước. Có thể truyền bá rộng rãi hóa đạo không nhằm chán. Viên mãn các công hạnh. Có oai đức lớn. Biện tài không trở ngại. Thành tựu đa văn. Chẳng khen ngợi người ác. Tu các nghiệp lành. Hiểu rõ các uẩn. Rời bỏ các kiến chấp. Thông đạt nhân tánh. Vượt hơn chỗ sở hành. Xa rời cảnh quấy. Phát sinh lòng tin thanh tịnh. An trụ chánh đạo. Ưu thích Đại thừa. Bình đẳng nhiếp thọ. Chẳng chấp trước vô ngã. Chẳng nhằm sinh tử thích cầu Niết-bàn. Vì thiếu dục nên ở a-lan-nhã. Thường đi khát thực không lười mỗi. Tùy có được gì trong lòng sinh vui mừng biết đủ. Rời vô tâm quý. Thân cận chư Phật. Cùng ở với bạn lành. Bỏ các phi loại. Thương các phàm phu. Đồng hạnh chúng sinh. Với Phật có lòng tin thanh tịnh. Rời lia chẳng phải pháp khí. Với người trái nhau thì chẳng cùng họ chuyện văn. Người chẳng đến cầu thì chẳng chỉ dạy, nếu có người đến cầu thì theo cơ nghi mà thuyết pháp. Bình đẳng với món ăn. Thường làm việc khắp bố thí mở cửa bố thí lớn.

Này Nguyệt Quang! Tám mươi pháp ấy có thể được vô ngại giải thoát của chư Phật.

Được nghe pháp ấy, Đồng tử Nguyệt Quang rất vui mừng, liền ở trước Đức Phật nói kệ rằng:

*Đức Phật biết nhân tận biên tế
Nên hay xuất hiện trí thanh tịnh
Vì hay xuất hiện trí thanh tịnh
Nên đủ Như Lai thanh tịnh quang.
Đức Phật biết rõ nhân vô ngã
Nên hay xuất hiện thanh tịnh âm
Vì hay xuất hiện thanh tịnh âm
Nên đủ Như Lai tướng Phạm âm.
Thuở xưa Đức Phật lợi chúng sinh
Nên hay thành tựu ngữ thanh tịnh
Vì hay thành tựu ngữ thanh tịnh
Lợi ích vô lượng các thế gian.
Đức Phật biết rõ nhân tánh không
Nên hay thành tựu trí Tổng trì
Vì hay thành tựu trí Tổng trì
Xuất hiện Như Lai vô lượng quang.
Đức Phật biết rõ nhân sai biệt
Tên khác của nhân cũng vô biên
Vì biết danh tự khác vô biên
Xuất hiện Như Lai vô lượng quang.
Phật biết văn tự sai biệt môn
Biết nhân rộng không là văn tự
Vì biết nhân không là văn tự
Xuất hiện Như Lai vô lượng quang.
Nếu người suy gẫm nhân vô ngã
Thì biết lời Phật là chân thật
Vì biết lời Phật là chân thật
Xuất hiện Như Lai quyết định quang.
Như Lai thành tựu thắng thân thông
Liền biết vô biên nhân diệt hoại
Vì biết rõ được nhân diệt hoại*

Lợi ích tất cả các thế gian.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Rõ thấu vô biên nhãn sinh khởi
Như Phật biết được nhãn sinh khởi
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Nhĩ, tỷ, thiệt, thân cùng với ý
Sắc, thanh, hương, vị, xúc và pháp
Cho đến thế gian thanh danh thấy
Phải biết quan sát đều như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Bồ thí ba-la-mật
Như Phật Bồ thí ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Tịnh giới ba-la-mật
Như Phật Tịnh giới ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Nhãn nhục ba-la-mật
Như Phật Nhãn nhục ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Tinh tấn ba-la-mật
Như Phật Tinh tấn ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Thiền định ba-la-mật
Như Phật Thiền định ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Trí tuệ ba-la-mật
Như Phật Trí tuệ ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ Pháp thân ba-la-mật
Như Phật Pháp thân ba-la-mật
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên sắc thanh tịnh
Như Phật đã đủ sắc thanh tịnh
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên ý thanh tịnh
Như Phật đã đủ ý thanh tịnh
Con nguyện cũng mau được như vậy.

Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên thắng công đức
Như Phật đã đủ thắng công đức
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên sắc tướng tốt
Như Phật đã đủ sắc tướng tốt
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên thanh thanh tịnh
Như Phật đã đủ thanh thanh tịnh
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã đủ vô biên đại thần biến
Như Phật đã đủ đại thần biến
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Vì độ chúng sinh ở ba cõi
Như Phật hóa độ chúng sinh ấy
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô biên hạnh sinh tử
Như Phật đã khỏi hạnh sinh tử
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô biên hạnh tham dục
Như Phật đã khỏi hạnh tham dục
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô biên hạnh sân hận
Như Phật đã khỏi hạnh sân hận
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô lượng hạnh ngu si
Như Phật đã khỏi hạnh ngu si
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô lượng hạnh tham, sân
Như Phật đã khỏi hạnh tham, sân
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô lượng hạnh sân, si
Như Phật đã khỏi hạnh sân, si
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn

Đã khỏi vô lượng tham si hạnh
Như Phật đã khỏi tham si hạnh
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đại Bi Tối Thắng Lương Túc Tôn
Đã khỏi vô biên hạnh đẳng phân
Như Phật đã khỏi hạnh đẳng phân
Con nguyện cũng mau được như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh tham dục
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh sân hận
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh ngu si
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh tham, sân
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh sân, si
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh tham, si
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Đạo Sư đã khỏi hạnh đẳng phân
Làm lợi ích khắp các thế gian
Như Phật lợi ích các thế gian
Con nguyện cũng nên trí như vậy.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Điều phục tất cả chúng chư Thiên
Con nguyện cũng nên trí như vậy
Được làm Điều Ngự Thiên Nhân Sư.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Điều phục tất cả các Long chúng
Con nguyện cũng nên trí như vậy
Được làm Điều Ngự Thiên Nhân Sư.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Điều phục tất cả chúng Dạ-xoa

Con nguyện cũng được trí như vậy
Được làm Điều Ngự Thiên Nhân Sư.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Điều phục tất cả Càn-thát-bà
Cho đến vô lượng Cừu-bàn-trà
Và có bao nhiêu các quyến thuộc
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Được làm Điều Ngự Thiên Nhân Sư.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Biết rõ nghĩa chân thật các pháp
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Với nghĩa chân thật không còn nghi.
Như Lai biết rõ khổ vô biên
Lợi ích tất cả loài quần sinh
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Với khổ tận kia không còn nghi.
Như Lai biết rõ nhân tận biên
Lợi ích tất cả loài quần sinh
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Với nhân tận kia không còn nghi.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu hành nghiệp của thế gian
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Với nghiệp thế gian không còn nghi.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu thế gian xứ phi xứ
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu các nghiệp quả thế gian
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu các chủng tánh thế gian
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu tất cả hạnh sáu loài
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích vô lượng các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu các thắng giải thế gian
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng

Rõ thấu tất cả các căn tánh
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu tinh lự các Tam-muội
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu các công hạnh giải thoát
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu sở hành của đẳng phân
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu sở hành của đẳng chí
Con nguyện thành tựu trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai biết rõ về sinh tử
Lưu chuyển đều do phiền não sinh
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai tất cả đều biết rõ
Lợi ích thế gian không ai bằng
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai khéo trụ nơi đẳng trì
Phát khởi trí phương tiện thù thắng
Nguyện con cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu vô biên hạnh đời trước
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu sinh tử không có biên
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rõ thấu tất cả phiền não hết
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Thành tựu Vô thượng Chánh đẳng giác

Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai đầy đủ trí thù thắng
Rời các phiền não và tập khí
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai đầy đủ trí thù thắng
Biết rõ dục nhiễm chướng Bồ-đề
Con nguyện cũng thành trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai đầy đủ trí thù thắng
Biết rõ pháp xuất ly sinh tử
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai biết rành nơi pháp nghĩa
Giác ngộ vô lượng các chúng sinh
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai biết rõ về pháp tánh
N như huyễn, như mộng, như sóng nắng
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai biết rõ về thế gian
Tất cả văn tự và ngôn thuyết
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai đầy đủ thắng biện tài
Khai thị pháp thậm thâm vi diệu
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai khéo điều thân, ngữ, ý
Tất cả đều tùy trí tuệ hành
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai biết rõ cả ba đời
Không lấy, không luyến, không chướng ngại
Con nguyện cũng được trí như vậy
Lợi ích tất cả các thế gian.
N như Lai khéo tu giới, định, tuệ
Nơi ấy tất cả không thoái chuyển
Con nguyện cũng được trí như vậy
Làm Đại Bi Tôn trong ba cõi.
N như Lai khéo tu hạnh giải thoát
Giải thoát tri kiến không thoái chuyển
Con nguyện cũng được trí như vậy

Làm Đại Bi Tôn trong ba cõi.
Như Lai khéo tu nơi chánh quán
Trời, Người thế gian không ai bằng
Con nguyện cũng được trí như vậy
Làm Đại Bi Tôn trong ba cõi.
Như Lai đầy đủ trí thù thắng
Nơi các thế pháp không ô nhiễm
Con nguyện cũng được trí như vậy
Làm Đại Bi Tôn trong ba cõi.
Như Lai biết rõ về thế gian
Đều thấy rõ các thế, các loài
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi các thế ấy không còn nghi.
Như Lai biết rành mé tận sinh
Nên ở nơi ấy không mê hoặc
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tánh tận sinh được không nghi.
Như Lai biết rõ mé tịch tĩnh
Nên ở nơi ấy không nghi hoặc
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tánh tịch tĩnh được không nghi.
Như Lai biết rõ mé lưu chuyển
Nên ở nơi ấy không nghi hoặc
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tánh lưu chuyển không còn nghi.
Như Lai biết rành tiền hậu tế
Nên đầy đủ được trí vô sư
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tiền hậu tế không còn nghi.
Như Lai biết rành mé chuyển sinh
Nên đầy đủ được trí vô sư
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tánh chuyển sinh không còn nghi.
Như Lai biết rành tiền hậu tế
Nơi nhân đoạn thường không chấp trước
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tiền hậu tế không còn nghi.
Như Lai biết rành mé tận sinh
Nơi nhân đoạn thường không chấp trước
Con nguyện cũng được trí như vậy
Nơi tánh tận sinh không còn nghi.
Nếu người chẳng rõ tiền hậu tế
Thì họ chấp lấy nơi tham dục
Như Lai chứng biết tiền hậu tế
Nên nơi tham dục không ô nhiễm.

*Nếu người chẳng rõ mé hữu vô
Thì họ chấp lấy nơi tham dục
Như Lai chứng biết mé hữu vô
Nên nơi tham dục không ô nhiễm.
Nếu người chẳng rõ tận vô tận
Thì họ chấp lấy nơi tham dục
Như Lai chứng biết tận vô tận
Nên nơi tham dục không ô nhiễm.
Nếu người chẳng rõ chuyển vô chuyển
Thì họ chấp lấy nơi tham dục
Như Lai chứng biết chuyển vô chuyển
Nên nơi tham dục không ô nhiễm.
Sân, si, phẫn, phú và tật, cuồng
Siểm khúc, cống cao với mạn, kiêu
Bố thí, Trì giới cùng Nhãn nhục
Thiền định, Trí tuệ đều như vậy.*

Lúc ấy Đức Thế Tôn biết tâm niệm sâu kín của Đồng tử Nguyệt Quang, liền mỉm cười phóng ánh sáng màu hoàng kim chiếu khắp vô lượng, vô biên thế giới. Ở các thế giới ấy làm lợi ích xong, ánh sáng ấy trở về nhiều quanh Đức Phật ba vòng rồi từ trên đỉnh đầu của Đức Phật mà thâm vào.

Bồ-tát Di-lặc liền từ chỗ ngồi đứng dậy, để hở vai áo bên phải, gối phải chầm đất đánh lễ chân Đức Phật, rồi chấp tay cung kính nói kệ khen ngợi bạch hỏi Đức Phật:

*Tiếng Ca-lăng-tần-già
Mây sấm sư tử rống
Phát tiếng trống pháp lớn
Có gì Phật mỉm cười?
Sáng hơn ngàn mặt trời
Âm thanh hay thanh tịnh
Công đức rất hy hữu
Có gì hiện quang minh?
Thí, giới, nhẫn, tinh tấn
Định, tuệ thấy trang nghiêm
Tất cả đều viên mãn
Có gì hiện quang minh?
Tiếng của Phật nhu nhuyễn
Thường xa rời thô ngữ
Khéo chữa bệnh chúng sinh
Có gì hiện quang minh?
Đại Bi Lương Túc Tôn
Biết nhãn thường không tịch
Dùng Phạm âm thanh tịnh
Vì chúng sinh diễn thuyết.
Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý
Cho đến các thanh danh
Các Khổ, Tập, Diệt, Đạo*

Trí nhãn cũng như vậy.
Đại Bi Lương Túc Tôn
Biết nhãn tận sinh tế
Tịch tĩnh và lưu chuyển
Tất cả đều không tịch.
Nhĩ, tử, thiết, thân, ý
Sắc, thanh, hương, vị, xúc
Cho đến các thanh danh
Tất cả đều như vậy.
Phật lại nói nhân duyên
Xa rời nơi đoạn thường
Chẳng tự, chẳng tha tác
Do các duyên mà sinh.
Phật lại dùng các môn
Khai thị gốc sự khổ
Hoặc lại dùng các nghĩa
Khen ngợi Phật quang minh,
Dùng vô lượng ngôn từ
Diễn nói pháp tịch diệt
Không nhân, không thọ giả
Không ngã, không chúng sinh.
Quá khứ vô lượng Phật
Cũng dùng chẳng nghĩ bàn
Trăm ngàn các kệ tụng
Diễn nói pháp như vậy.
Đức Như Lai diễn thuyết
Pháp công đức chân thật
Không nói, không người nói
Pháp được nói cũng không.
Phật nói pháp tối thắng
Giác ngộ các chúng sinh
Chư Thiên và Dạ-xoa
Người nghe đều được tỏ.
Tất cả A-tu-la
Ý thích đã thanh tịnh
Vô lượng hàng chúng nhân
Lười nghĩ đều trừ hết,
Biết rõ tánh của tham
Diệt hoại sân cùng si
Ái mạn và vô minh
Siểm, tận với hý luận
Cho đến các khổ uẩn
Đều bỏ rời tất cả.
Các cú nghĩa như vậy
Rốt ráo đều thanh tịnh

Như Lai nơi một pháp
Thông đạt các thứ danh.
Số ấy trăm ngàn vạn
Cho đến chẳng nghĩ bàn
Nơi vô lượng chư Phật
Khéo học pháp như vậy
Mà ở trong một pháp
Diễn thuyết không cùng tận.
Như Lai khéo rõ thấu
Tất cả các pháp môn
Cũng hay phân biệt biết
Danh cú thượng, trung, hạ,
Tu học nơi tất cả
Các ngôn từ khác lạ
Mà tuyên nói khéo hay
Nghĩa vi diệu Đệ nhất.
Tiếng thanh tịnh như vậy
Nhân duyên hòa hợp khởi
Cũng chẳng nương lười hợm
Cho đến nơi thân tâm.
Đại địa động sáu cách
Chúng mười phương đều hợp
Chấp tay chiêm ngưỡng Phật
Mong trừ nghi cho chúng.
Như Lai khéo biết rõ
Nhân tận sinh biên tế
Tự tánh thường không tịch
Không đến cũng không đi
Không trụ, không xir sở
Thâm nhập nơi thật tế.
Mắt Phật không chướng ngại
Vì thế nay con hỏi:
Như Lai khéo biết rõ
Tánh nhãn tiền hậu tế
Tận vô tận lưu chuyển
Tự tánh thường không tịch
Khai thị các pháp nghĩa
Khiến thế gian hoan hỷ
Tiếng Đức Phật mỹ diệu
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết tiền hậu tế
Tánh nhãn thường không tịch
Rời ngôn từ phân biệt
Cớ gì miệng mỉm cười?
Phật biết nhãn vô lượng

Các lời lẽ tuyên nói
Bản tánh thường không tịch
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết mé tận sinh
Tánh nhãn thường không tịch
Bỏ rời các phiền não
Chứng trí Phật Bồ-đề
Đủ danh tiếng thù thắng
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật từ lâu tu học
Diễn thuyết chẳng nghĩ bàn
Rõ thấu tánh nhãn không
Lìa cấu thường thanh tịnh,
Vô lượng các tâm hành
Một niệm đều biết rõ
Quang minh chiếu thế gian
Đó là thoai tướng gì?
Đại Tiên Đăng Chánh Giác
Tối Thắng Lương Túc Tôn
Phiền não đều đã trừ
Tâm Phật thường tịch tĩnh
Như Lai trí thù thắng
Thấu suốt mé nhãn tận
Lại do nhân duyên gì
Mà nay hiện mỉm cười?
Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến các thanh danh
Tất cả đều như vậy.
Phật biết nhãn vô ngã
Cũng thấu nhĩ vô thường
Và rõ tỷ tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết thiệt vô ngã
Cũng thấu thân vô thường
Và rõ ý tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết sắc vô ngã
Cũng thấu thanh vô thường
Và rõ hương tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết vị vô ngã
Cũng thấu xúc vô thường
Và rõ pháp tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?

Phật biết địa vô ngã
Cũng thấu thủy vô thường
Và rõ hỏa tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết phong vô ngã
Cũng thấu tánh vô thường
Và rõ sự tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Biết thế gian vô ngã
Cũng thấu khổ vô thường
Và rõ uẩn tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết giới vô ngã
Cũng thấu thế vô thường
Và rõ sinh tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết thanh vô ngã
Cũng thấu danh vô thường
Và rõ đạo tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết trí vô ngã
Rõ tịch tĩnh vô thường
Và chúng sinh tánh không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Phật biết tánh, vô tánh
Cũng biết ngã, phi ngã
Và rõ ý thích không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Thấy sinh tử vô ngã
Cũng thấu thường vô thường
Và rõ Niết-bàn không
Cớ gì hiện mỉm cười?
Như Lai tâm giải thoát
Danh tiếng khắp ba cõi
Đế Thích cùng Nhân vương
Long thần đều cúng dường.
Như Lai khéo biết rõ
Biên tế nhĩ tận sinh
Cho đến nơi tịch tĩnh
Cớ gì hiện mỉm cười?
Vô lượng hàng Phật tử
Đều họp ở chúng hội
Từ miệng Phật sinh ra
Từ pháp biến hóa sinh
Đều đến đứng trước Phật

Chấp tay mà tôn trọng.
Con vì các chúng ấy
Hỏi duyên có phóng quang.
Như Lai khéo biết rõ
Nhãn tánh không, vô ngã
Vượt lên trên tất cả
Người tại gia tu học.
Phật dùng trí bình đẳng
Rõ pháp không sai biệt
Như Lai ý thích biết
Chẳng dùng thần thông thấy.
Phật biết nhãn vô ngã
Tánh không chẳng đến đi
Trí thanh tịnh vô biên
Có gì hiện mỉm cười?

